

**KẾ HOẠCH
Công tác đối ngoại năm 2025**

Căn cứ ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tại Văn bản số 17/TTg-QHQT ngày 05 tháng 02 năm 2025 và Văn bản số 354/BNG-CNV-m ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2025 của các bộ, ngành, địa phương;

Thực hiện Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định 1517-QĐ/TU ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 1661-CV/TU ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2025 của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, triển khai toàn diện công tác hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ vững an ninh - chính trị trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, sự quản lý tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hoạt động đối ngoại, phù hợp với chủ trương của Trung ương về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

2. Yêu cầu

- Công tác đối ngoại phải bám sát các chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, các quy định hiện hành, đồng thời chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, đảm bảo các hoạt động đối ngoại đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, phát huy tính chủ động, linh hoạt và sáng tạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh trong triển khai công tác đối ngoại.

II. NỘI DUNG

1. Công tác đối ngoại đảng

- Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại¹,

¹ Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại; Kết luận số 33-KL/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Quy chế số 272; Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW ngày 26/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương quy định cụ thể việc thực hiện Quy chế 272 và Kết luận 33; Quyết định 1517-QĐ/TU ngày 18/11/2019 của Tỉnh ủy về ban hành Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quy chế Lễ tân đối ngoại Đảng.

các Quyết định, Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác đối ngoại.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18-02-2019 của Bộ Chính trị *“về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới”* và Chương trình số 90-CTr/TU ngày 16-9-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18-02-2019 của Bộ Chính trị.

- Thiết lập và đẩy mạnh quan hệ hợp tác, trao đổi đoàn, trao đổi chuyên môn, kinh nghiệm giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy với các cơ quan tương đương của Tỉnh ủy các tỉnh Nam Lào và Đảng bộ Đảng nhân dân Campuchia các tỉnh Ra-ta-na-ki-ri, Stung Treng.

2. Hội nhập và hợp tác quốc tế

- Tổ chức tổng kết *“Đề án định hướng hội nhập quốc tế của tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”* ban hành kèm theo Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời căn cứ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai trong thời gian đến.

- Tiếp tục thúc đẩy quan hệ hữu nghị hợp tác cấp địa phương với các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia, tỉnh Ubon Ratchathani, Vương quốc Thái Lan, quận Iksan, Jinan của Hàn Quốc trên các lĩnh vực đã ký kết, chú trọng hợp tác về thương mại, đầu tư, văn hóa, du lịch...

- Tăng cường tiếp xúc, tăng cường với Đại sứ quán các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Ấn Độ... các tổ chức quốc tế, Hiệp hội doanh nghiệp, Phòng Thương mại các nước tại Việt Nam nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và vận động các chương trình, dự án ODA có điều kiện ưu đãi cao để triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động tham gia các sự kiện, hoạt động đối ngoại phù hợp do Trung ương và các địa phương trong nước cũng như nước ngoài tổ chức, qua đó giới thiệu quảng bá hình ảnh, tiềm năng thế mạnh của tỉnh, tăng cường hợp tác quốc tế, xúc tiến thiết lập quan hệ cấp địa phương, thu hút các nguồn lực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Vận động, quản lý và sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức

- Triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, tập trung vận động viện trợ từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài có tiềm lực và thiện chí trên các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, cơ sở hạ tầng nông thôn quy mô nhỏ, nông nghiệp và phát triển nông thôn kết hợp xóa đói giảm nghèo... nhằm góp phần giải quyết khó khăn của người dân tại vùng dự án.

- Triển khai hiệu quả các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định hiện hành. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ trên địa bàn tỉnh được thực hiện chuyên nghiệp, hiệu quả”.

4. Công tác ngoại giao kinh tế

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Kế hoạch thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (*CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP*) trên địa bàn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt⁽²⁾ nhằm triển khai thực hiện các cam kết, các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện của Chính phủ. Thường xuyên, kịp thời thông tin tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định tới các đối tượng thụ hưởng, bảo đảm triển khai đầy đủ các nhiệm vụ cần thiết nhằm vận dụng và phát huy hiệu quả các cơ hội đến từ Hiệp định, hạn chế tối đa các thách thức để tối ưu hóa lợi ích mà Hiệp định mang lại cho doanh nghiệp và người dân trong tỉnh.

- Thu hút hiệu quả vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài theo Danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 (*điều chỉnh và bổ sung*) tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, mở rộng thị trường xuất khẩu, hợp tác với các đối tác nước ngoài. Vận động các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm do các nước tổ chức hoặc tham gia đoàn giao dịch thương mại tổ chức ở nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nước ngoài tìm kiếm cơ hội đầu tư tại địa phương, tranh thủ các nguồn lực về vốn, công nghệ, kỹ năng quản lý từ các đối tác nước ngoài.

5. Công tác thông tin đối ngoại

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch tăng cường công tác thông tin đối ngoại với Lào, Campuchia trong giai đoạn mới; Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2025; Kế hoạch số 2557/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 106-KH/TU ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 57-KL/TW

⁽²⁾ Các Kế hoạch: số 499/KH-UBND ngày 08/3/2019, số 3036/KH-UBND ngày 17/8/2020, số 1807/KH-UBND ngày 02/6/2021 và số 335/KH-UBND ngày 07/02/2022.

ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại thông qua các hoạt động đối ngoại, phương tiện thông tin đại chúng. công tác tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, an ninh biên giới, Hiệp định, Quy chế, công tác phân giới cắm mốc Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào.

- Phối hợp với các cơ quan Trung ương hướng dẫn và quản lý hoạt động của phóng viên báo chí nước ngoài tại địa phương theo quy định.

6. Công tác văn hóa đối ngoại

- Đẩy mạnh việc triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam, Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030, Kế hoạch số 603/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 và Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chiến lược phát triển văn hóa và Chiến lược văn hóa đối ngoại đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Chủ động đề xuất các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao với các đối tác, các địa phương có quan hệ hợp tác chính thức với tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy những giá trị của các di sản thuộc Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Quản lý hội nghị, hội thảo; ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế

- Triển khai ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế đảm bảo thiết thực, hiệu quả theo Luật Thỏa thuận quốc tế số 70/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020; Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới.

- Thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

8. Công tác người Việt Nam ở nước ngoài

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tiếp tục trao đổi, hỗ trợ Hội người Việt Nam tại các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia, tỉnh Ubon Ratchathani (*Thái Lan*) phù hợp với điều kiện khả năng của tỉnh.

9. Công tác quản lý biên giới - lãnh thổ, phân giới cắm mốc

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3108/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới. Tổ chức tuyên truyền Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia, Luật Biên giới quốc gia, công tác phân giới, cắm mốc với Lào, Campuchia cho cán bộ và nhân dân trong tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới, Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia; Kế hoạch số 537/KH-UBND, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường hợp tác, phối hợp quản lý biên giới giữa Việt Nam với các nước láng giềng”.

- Duy trì công tác trao đổi thông tin với các lực lượng bảo vệ biên giới của Lào và Campuchia; thực hiện tốt công tác quản lý biên giới lãnh thổ theo đúng quy định hiện hành; làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả hoạt động vượt biên, xâm nhập, di cư, không để xảy ra tình trạng xâm canh, xâm cư ở khu vực biên giới, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm qua lại biên giới.

- Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh bạn thực hiện công tác phân giới, cắm mốc và triển khai mở cửa khẩu phụ Hồ Le trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia; nâng cấp cửa khẩu phụ Đắk Long - Văng Tắt lên thành cửa khẩu chính trên tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ tìm kiếm và quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào và Campuchia đưa về nước an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

10. Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2025 (*chi tiết tại các Phụ lục Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào kèm theo*)

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trên cơ sở chủ trương của Trung ương về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trước mắt chưa xem xét phê duyệt đoàn ra, đoàn vào đối với đoàn của các sở, ngành, địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào trên địa bàn tỉnh phù hợp với các quy định của Trung ương và của tỉnh³. Các sở, ban ngành, địa phương thực hiện đoàn ra, đoàn vào *(nếu có)* bám sát triển khai Kế hoạch công tác đối ngoại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo trọng thị, đúng nghi thức lễ tân ngoại giao. Khi cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định cử đoàn ra hoặc Kế hoạch đón tiếp đoàn vào, các đơn vị căn cứ thành phần đoàn được phê duyệt, chương trình hoạt động, chế độ để lập dự toán kinh phí thực hiện⁴ gửi Sở Tài chính để phối hợp rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, xử lý kinh phí theo quy định. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động cân đối từ nguồn dự toán được giao năm 2025 theo phân cấp để thực hiện.

11. Công tác đối ngoại nhân dân

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 58-KH/TU ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Kế hoạch số 1911/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 58-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh giai đoạn 2021 -2025.

- Tăng cường công tác đối ngoại của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, trao đổi kinh nghiệm, hội nghị, hội thảo với các tổ chức Mặt trận, hội, đoàn thể của các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia.

12. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức cán bộ

- Tăng cường việc cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan tổ chức về công tác đối ngoại.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy làm công tác đối ngoại của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại theo các Đề án về đào tạo bồi dưỡng cán bộ đối ngoại đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân

³ Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí; Công văn số 763-CV/TU ngày 26/4/2019 của Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh việc tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài đến Lào và Campuchia; Công văn số 1425/UBND-NCXDPL ngày 10/6/2019 về việc triển khai thực hiện công văn số 763-CV/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 3394/KH-UBND ngày 04/12/2018 ban hành kế hoạch hành động triển khai công tác đối ngoại của tỉnh giai đoạn 2018 - 2021 và các năm tiếp theo.

⁴ Trong đó lưu ý làm rõ cơ cấu nguồn kinh phí bố trí thực hiện *(gồm: kinh phí các đơn vị chủ động cân đối từ nguồn dự toán được giao năm 2025; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có); kinh phí còn thiếu đề nghị ngân sách tỉnh xem xét bổ sung năm 2025)*, kèm theo biểu dự toán chi tiết *(thuyết minh cơ sở tính toán)* và các văn bản của cấp thẩm quyền cho chủ trương thực hiện nhiệm vụ này.

các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động đối ngoại phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Báo cáo kết quả công tác đối ngoại 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm **trước 31 tháng 5 năm 2025**; Báo cáo kết quả công tác đối ngoại năm, phương hướng nhiệm vụ và dự kiến đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, ký kết thỏa thuận quốc tế năm 2026 **trước 31 tháng 10 năm 2025** về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Ngoại vụ*) để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Bộ Ngoại giao theo quy định.

2. Giao Sở Ngoại vụ tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong đó thẩm định kỹ việc tổ chức các đoàn ra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh qua Sở Ngoại vụ để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội (t/h);
- Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (t/h);
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (t/h);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đ/tin);
- Lưu: VT, NC_{TTTT.PKD}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn